VUI HỌC TIẾNG VIỆT: an - ăn - ân

1. Nối từ tương ứng với hình ảnh:






màn cửa | ân cần | thằn lằn | bàn chân

2. Chọn **an, ăn** hay **ân** vào chỗ trống:



thợ l.....



b..... học



quả m.....



b..... ghế

3. Kéo và thả câu phù hợp với hình ảnh:

Bé Mai là bạn thân của bé Na.

Mẹ và bé đi chợ mua trái nhãn.





LIVEWORKSHEETS